

ĐOÀN TRƯỞNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
ĐOÀN KHOA HÓA HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026

- 1. Tên hoạt động: ĐKHH – Bước chân xanh**
- 2. Thời gian tổ chức: 16/3/2026 - 5/4/2026**
- 3. Địa điểm tổ chức: Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM.**
- 4. Danh sách sinh viên tham gia:**

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	24140101	Nguyễn Hữu Ngọc Duy	Hóa học
2	24140058	Võ Phan Bách Thanh Thảo	Hóa học
3	24140093	Nguyễn Phú Đức	Hóa học
4	24140067	Phạm Thị Mai Anh	Hóa học
5	24247125	Vũ Minh Thy	Hóa học
6	24147015	Trần Ngọc Hoa	Hóa học
7	24247067	Phan Ninh Hòa	Hóa học
8	25247124	Hoàng Đăng Khánh	Hóa học
9	24147044	Huỳnh Vũ Phương Thảo	Hóa học
10	25147048	Võ Hương Quỳnh	Hóa học
11	24247025	Võ Trọng Nhân	Hóa học
12	25127321	Nguyễn Hồng Hải	Hóa học
13	25125089	Lê Trọng Đại Nghĩa	Hóa học
14	25127110	Trần Thị Thảo Nguyên	Hóa học
15	25147052	Nguyễn Hoàng Uyên Thảo	Hóa học

16	25147087	Nguyễn Thị Huyền Trang	Hóa học
17	24247033	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Hóa học
18	22247144	Nguyễn Thành Vinh	Hóa học
19	25147134	Phạm Quỳnh Thiên Phúc	Hóa học
20	25147131	Nguyễn Quỳnh Như	Hóa học
21	23147107	Vũ Phan Minh Thư	Hóa học
22	24247109	Quách Phương Nhi	Hóa học
23	22125085	Ô Hớn Sâm	Hóa học
24	25127266	Nguyễn Phan Hiền Anh	Hóa học
25	25147031	Phạm Đình Luân	Hóa học
26	25147085	Bùi Anh Thư	Hóa học
27	25147160	Đinh Phi Hoàng Yến	Hóa học
28	25187141	Nguyễn Như Phụng	Hóa học
29	24247015	Phạm Hoàng Khánh Trang	Hóa học
30	25147104	Phạm Tuyết Minh Châu	Hóa học
31	25147072	Bùi Cao Nhật Hường	Hóa học
32	24247094	Vấn Phú Minh	Hóa học
33	24247068	Hà Huy Hoàng	Hóa học
34	24247066	Biện Nguyễn Vinh Hiền	Hóa học
35	24247054	Huỳnh Tấn Định	Hóa học
36	24247055	Võ Thành Đông	Hóa học
37	24247013	Võ Huỳnh Anh Thư	Hóa học

38	24247096	Lưu Hải My	Hóa học
39	24247097	Bùi Thanh Ngân	Hóa học
40	24147074	Trần Tuấn Khải	Hóa học
41	24147100	Trần Thụy Phương Nhi	Hóa học
42	24147112	Lương Trần Tố Quyên	Hóa học
43	23247015	Nguyễn Thị Bích Ngân	Hóa học
44	23247028	Đỗ Ngọc Phương Thi	Hóa học
45	23247029	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	Hóa học
46	25147079	Huỳnh Phúc Nhân	Hóa học
47	25247086	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Hóa học
48	25247009	Lê Ngọc Ánh	Hóa học
49	23140121	Võ Nhật Minh Khôi	Hóa học
50	25140159	Trần Quốc Bảo	Hóa học
51	25140096	Lê Linh Xuân Hảo	Hóa học
52	24140046	Huỳnh Đăng	Hóa học
53	22247102	Trần Ngọc Quỳnh	Hóa học
54	22140062	Võ Văn Hào	Hóa học
55	22140150	Dương Hoài Ninh	Hóa học
56	22147076	Lê Châu Kim Ngân	Hóa học
57	22247023	Nguyễn Hoàng Dũng	Hóa học
58	22140153	Lê Tấn Phát	Hóa học
59	22140005	Trần Thị Nhã An	Hóa học

60	24140045	Chu Nguyên Chương	Hóa học
61	23140157	Trương Nguyễn Hồng Ngọc	Hóa học
62	23140017	Nguyễn Lê Kha Thi	Hóa học
63	23140114	Hà Huỳnh Nhật Huy	Hóa học
64	23140108	Tạ Đình Duy Hưng	Hóa học
65	22160015	Nguyễn Trần Trọng	Hóa học
66	25140114	Nguyễn Như Quỳnh Na	Hóa học
67	25280068	Huỳnh Thị Khánh Ngân	Hóa học
68	23140148	Phạm Thái Thanh Ngân	Hóa học
69	23140009	Phan Võ Thế Duy	Hóa học
70	25120129	Nguyễn Phan Nhật Quang	Hóa học
71	23230011	Lê Hoàng Phúc	Hóa học
72	23150161	Lê Ngọc Bích Phượng	Hóa học
73	23140128	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	Hóa học
74	23290035	Hồ Duy Hưng	Hóa học
75	24120221	Trần Công Quang	Hóa học
76	23180035	Siêu Huỳnh Danh	Hóa học
77	25130204	Mai Lê Huy	Hóa học
78	24140051	Phạm Gia Hân	Hóa học
79	24140043	Đặng Thanh Bình	Hóa học
80	23140036	Phạm Đáng Nguyên Khôi	Hóa học
81	25150224	Nguyễn Thị Ngọc Thơ	Hóa học

82	25310052	Trần Thị Phụng Nhi	Hóa học
83	23140025	Bùi Nguyễn Quang Tuấn	Hóa học
84	23110123	Lê Huỳnh Yến Vy	Hóa học
85	23140051	Phạm Trần Thiên An	Hóa học
86	23140089	Kim Du Han	Hóa học
87	23140221	Lê Chí Tiến	Hóa học
88	23180004	Phạm Thị Ngọc Giàu	Hóa học
89	25140196	Đặng Thành Đại Phát	Hóa học
90	23140116	Nguyễn Thanh Huy	Hóa học
91	25150221	Lê Văn Hoàng Thịnh	Hóa học
92	22140205	Đào Khánh Thuận	Hóa học
93	22260038	Nguyễn Phương Thảo	Hóa học
94	25110035	Nguyễn Lê Ngọc Duyên	Hóa học
95	24110260	Nguyễn Hoàng Ngọc Trân	Hóa học
96	25140025	Huỳnh Kiều Gia Hân	Hóa học
97	25150203	Đinh Trương Nhân	Hóa học
98	25110102	Đặng Thị Mai Phương	Hóa học
99	23180033	Nguyễn Trung Chương	Hóa học
100	24120129	Đỗ Quỳnh	Hóa học
101	24140134	Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
102	25110014	Lê Xuân Bách	Hóa học
103	25140044	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	Hóa học

104	22120446	Phạm Tuấn Vương	Hóa học
105	25130045	Nguyễn Duy Hưng	Hóa học

Danh sách gồm có **105** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2026

TM. BCH ĐOÀN KHOA HÓA HỌC
BÍ THƯ

Người lập bảng

Võ Nhật Minh Khôi

Huỳnh Tấn Định